

LÁ THƯ MỤC VỤ

Buổi chiều ngày 3 tháng Giêng 1978, tôi bị bắt từ nông trường thủy lợi Phú Hữu – Long Trường - Thủ Đức, rồi bị chở thẳng về nhà phó ty công an Tư Long, bị thẩm vấn rồi nhốt tại đây đến chập tối, họ lại chở tôi và tống vào một buồng giam tập thể ở trại ‘Con Gà Quay’ gần chợ Thủ Đức. Khi mắt đã quen với bóng tối, tôi thấy bao quanh tôi là những ‘miếng cơm cháy biết đi’ ! Thật kinh hoàng, không bút nào tả xiết ! Ghê phủ khắp thân thể những anh em tù nhân trừ hai con mắt, khiến họ giống như cơm cháy nặn thành người vậy. Ghê, ghê, ghê...chỗ nào cũng ghê, ai ai cũng ghê, ghê rất bình dân nên không miễn trừ ai cả. Tôi đang ở trong vương quốc của ghê và chắc chắn tôi sẽ được nhập quốc tịch mau chóng lại hoàn toàn ‘free’, không phải thi cử chi cả.

May mắn thay, không đầy hai mươi phút sau, họ lôi tôi ra khỏi cái vương quốc ấy và cùm tay chân vào biệt giam tối tăm. Tôi mừng vì thoát khỏi cái hoả ngục ghê kia thì lại bị cái thùng ‘container’ tối mù mịt làm cho sợ hãi hơn. Sau khi xỏ hai chân xuyên qua hai lỗ trên vách rồi bị cùm lại từ bên ngoài, họ quặt hai tay tôi ra sau lưng rồi còng thật chặt. Cánh cửa sắt đóng sầm lại rồi tôi biết thế nào là bóng tối ! Tôi trở thành mù loà, có hai mắt mà không thấy gì. Lúc họ tống tôi vào, có một con người đang bị giam trong đó trước tôi. Tôi thoáng thấy ông ta (sau này tôi được biết đó là giáo sư Trần Anh Minh mà tôi đã từng thuật trước đây), trong bóng tối ông ta hoàn toàn biến mất, tôi nghe hơi thở và ngửi thấy mùi áo tù của ông nên biết ông vẫn nằm kế bên.

Sau vài ngày, vị giáo sư bị chuyển đi nơi khác (vì đã làm xong nhiệm vụ được giao), tôi thật sự đơn độc giữa bóng tối. Vì có hai mắt mà không thấy gì nên mũi tôi và tai tôi bắt đầu hoạt động nhạy bén hơn. Ở đời thường nghe ‘Có tật có tài’ là vậy. Tôi nghe tiếng những người mới bị bắt phải đọc nội qui trại giam ở nơi khám đồ cách chỗ tôi khá xa. Tôi nghe những công an trẻ chuẩn bị súng đạn trước khi bao vây hốt trọn một nhà Dòng nào đó. Ít lâu sau, tôi nghe tiếng một người quen đọc nội qui nhập trại, người đọc không ai khác hơn là cha Giuse Nguyễn Tiến Lộc. Tôi nghe tiếng đi chuyển rất nhẹ nhàng của những sinh vật bé bé mà tôi gọi là bạn thân đó là những con gián trong trại giam, tù nhân thì đói nhưng gián thì khá to béo. Tôi cũng ngửi được mùi cơm ở mãi tận khu bếp được xới ra những thau nhựa để phân phối vào các buồng giam. Tôi ngửi được mùi lưu huỳnh từ phở phường Bà Chiêu đốt pháo đón Xuân bay vào (đó là những năm dân chúng còn được đốt pháo).

Mất mở trường trường mà không thấy gì, lần đầu tiên trong đời, tôi có cảm nghiệm một cách thấm thía thế nào là bệnh ‘mù’. ‘Mù’ do nhiều nguyên nhân gây ra, mù do mắt và cả hệ thống thần kinh thị giác bị hư từ trong bào thai, hay mắt vẫn hoạt động tốt nhưng bị một tai nạn hoặc một cơn bệnh gây nên thương tật, hay mắt bị cái gì đó che khuất. Trong năm giác quan của con người, đối với tôi thị giác là quan trọng hơn cả, nên bị mù là bất hạnh hơn hết mọi thứ bất hạnh. Người bị khiếm thị từ lúc mới sinh sẽ ít đau khổ hơn kẻ bị mù sau một thời gian đã trông thấy ánh sáng vì người mù bẩm sinh không có gì để so sánh. Thêm vào đó, để bù vào chỗ thiếu cặp mắt, Thượng Đế đã ban cho người mù bẩm sinh những giác quan còn lại nhạy bén và tinh tế hơn.

Bài Tin Mừng Chúa Nhật này thuật lại chuyện một người mù, mà là một người mù đặc biệt vì Thánh Sử Márcô nêu rõ tên cả hai cha con. Trong Phúc Âm Nhất Lãm, có bốn trường hợp nhắc đến người mù mà cả bốn lần đều vang lên điệp khúc **“Xin thương xót con.”** (đầu mỗi Thánh Lễ Giáo Hội mời chúng ta lặp lại). Các môn đệ và cả đám đông đi cùng với Chúa Giêsu nhưng cũng chỉ biết Ngài là một ông tên là Giêsu người Nagiarét, còn anh mù Batimê, tuy mù nhưng thấy những điều mà người khác không thấy. Anh thấy ông Giêsu này có lòng nhân ái và hiểu tình cảnh đáng thương của anh nên anh van xin thống thiết và đã được Chúa nhậm lời. Mỗi Thánh Lễ, chúng ta đọc lại điệp khúc của người mù năm xưa đã nhìn thấy lòng thương xót của Chúa. Ngày nào chúng ta còn yêu cái điệp khúc **“Xin thương xót con”** trong cuộc sống mỗi ngày là ngày đó chúng ta còn hạnh phúc và phải tuyên xưng rằng **“Chúng con hạnh phúc vì Chúa luôn thương xót chúng con.**

Linh mục Phạm Quang Hồng.

